

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 08/6/2021

“Về tranh chấp Hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ - TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Luận và Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp “Hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2021/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Hoa V; sinh năm 1994; địa chỉ: TDP2, Thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh HT; có mặt.

- Bị đơn: Anh Trần Văn Q; sinh năm 1991; địa chỉ: TDP2, Thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh HT; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện, văn bản ghi lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thị Hoa V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hoa V kết hôn với anh Trần Văn Q trên cơ sở tình yêu tự nguyện, không bị ai lừa dối hay ép buộc, có đăng ký kết hôn vào ngày 28/6/2013 tại UBND thị trấn ĐT, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc tại nhà bố mẹ chồng ở tổ dân phố 2, Thị trấn ĐT, huyện Đức Thọ được 2 năm thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu

thuần do vợ chồng nghi ngờ nhau không chung thủy, dẫn đến thường xuyên cãi vã, anh Q không chăm lo cho cuộc sống của gia đình, chị V đã nhiều lần nhắc nhở nhưng anh Q vẫn không khắc phục. Chị V xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn Q.

Về con chung và cấp dưỡng: Vợ chồng có hai con chung là Trần Thùy L, sinh ngày 13/5/2014 và Trần Văn Đức B, sinh ngày 26/9/2016. Nếu ly hôn chị V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Văn Đức B và giao con Trần Thùy L cho anh Trần Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị V không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Chị Lê Thị Hoa V không yêu cầu giải quyết.

2. Đối với anh Trần Văn Q, theo tài liệu có tại hồ sơ vụ án thể hiện:

Sau khi Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ thụ lý vụ án, Tòa án đã cử cán bộ về tận nhà giao các văn bản tố tụng: Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự cho anh Q nhưng anh Q không có mặt tại gia đình nên Tòa án đã giao các văn bản cho cha mẹ đẻ anh Q. Sau khi nhận các văn bản của Tòa án cha mẹ anh Q đã thông báo các nội dung văn bản của tòa án gửi cho anh Q biết để đến tòa án giải quyết vụ án, nhưng trong suốt quá trình giải quyết vụ án anh Q không đến Tòa tham gia tố tụng, mặc dù anh Q biết việc chị V làm đơn ly hôn và đã được tòa án thụ lý vụ án. Tại các buổi làm việc và tại phiên tòa anh Q đều vắng mặt không có lý do.

Theo đơn yêu cầu của chị V: Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai, đồng thời đã tiến hành thủ tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định tại Điều 180 của Bộ luật tố tụng dân sự gửi Báo Công lý đăng ba số liên tiếp 36, 37, 38 vào các ngày 05, 07, 12/5/2021. Gửi Đài Tiếng nói Việt Nam để phát sóng thông báo nhấn tin ba ngày liên tiếp 27,28,29/4/2021 để anh Q về tham gia tố tụng tại Tòa án nhưng anh Q vẫn vắng mặt.

3. Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm đề nghị:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc bị đơn vắng mặt tại các buổi làm việc và tại phiên tòa không có lý do là vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 16 Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Việc nội dung vụ án:

+ Về tình cảm: Căn cứ Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Lê Thị Hoa V được ly hôn anh Trần Văn Q.

+ Về con chung và cấp dưỡng: Căn cứ vào các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao con chung Trần Thùy L, sinh ngày 13/5/2014 cho anh

Trần Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Giao con chung Trần Văn Đức B, sinh ngày 26/9/2016 cho chị Lê Thị Hoa V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên miễn xét.

+ Về tài sản và khoản nợ: Chị Lê Thị Hoa V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xem xét.

+ Về án phí: Căn cứ Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, buộc chị Lê Thị Hoa V phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu có tại hồ sơ cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp về “Hôn nhân và gia đình” quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 giữa nguyên đơn chị Lê Thị Hoa V và bị đơn anh Trần Văn Q đều có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố 2 thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ đã tổng đạt thụ lý vụ án, giấy triệu tập cũng như các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật cho bị đơn anh Trần Văn Q, nhưng anh Q cố tình trốn tránh không có mặt tại Tòa án gây khó khăn trong việc giải quyết vụ án. Ngày 02/6/2021 Tòa án mở phiên tòa xét xử lần thứ nhất, bị đơn anh Trần Văn Q vắng mặt nên Hội đồng xét xử phải hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, anh Q vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt anh Trần Văn Q.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hoa V và anh Trần Văn Q kết hôn trên cơ sở tình yêu tự nguyện, được tự do tìm hiểu, không bị ai lừa dối hay ép buộc và có đăng ký kết hôn vào ngày 28/6/2013 tại UBND Thị trấn ĐT, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Điều đó phù hợp với Trích lục kết hôn của chị V và anh Q do UBND Thị trấn Đức Thọ cấp và chị V giao nộp tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng không tin tưởng nhau, phát sinh nhiều mâu thuẫn, không yêu thương, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, người nào chỉ biết bỏn phận người đó. Vợ chồng đã sống ly thân hơn 2 năm nay và mỗi người sinh sống làm ăn một nơi. Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án anh Trần Văn Q đã được Tòa án tổng đạt đầy đủ các thủ tục để triệu tập anh Q tham gia tố tụng, trình bày ý kiến của mình về việc chị V xin ly hôn nhưng anh Q đều vắng mặt, chứng tỏ

anh Q không quan tâm đến việc có cần tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân của vợ chồng hay không. Điều đó thể hiện vợ chồng chung sống với nhau không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 xử cho chị Lê Thị Hoa V được ly hôn anh Trần Văn Q.

[3] *Về con chung và cấp dưỡng*: Vợ chồng có hai con chung là Trần Thùy L, sinh ngày 13/5/2014 và Trần Văn Đức B, sinh ngày 26/9/2016.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Văn Đức B và giao con Trần Thùy L cho anh Trần Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị V không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, từ khi vợ chồng ly thân nhau đến nay chị V và cháu Trần Văn Đức Bảo về sinh sống tại nhà cha mẹ đẻ chị V ở thôn Phụng Thành, xã DL, huyện DT, tỉnh Hà Tĩnh. Còn cháu Trần Thùy Linh sinh sống với anh Q tại nhà ông bà nội ở tổ dân phố 2, thị trấn DT, huyện Đức Thọ.

Xét nguyện vọng của cháu L được sống cùng bố anh Trần Văn Q là hoàn toàn tự nguyện. Đồng thời từ thời điểm vợ chồng sống ly thân cho đến nay, việc cháu Bảo ở với mẹ và cháu L ở với bố, các cháu đều được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, học hành đầy đủ, có nơi ăn, chỗ ở ổn định. Để tiếp tục đảm bảo cuộc sống và tâm lý ổn định cho các cháu, Hội đồng xét xử xét thấy nên giao cháu Trần Văn Đức B cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Trần Thùy L cho anh Trần Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành là có cơ sở theo quy định tại các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Chị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xem xét.

[4] *Về tài sản và nợ chung*: Chị Lê Thị Hoa V không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Chị Lê Thị Hoa V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chị V, anh Q được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 28, Khoản 4 Điều 147, Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; Điểm b Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Chị Lê Thị Hoa V được ly hôn anh Trần Văn Q.

2. Giao con chung Trần Thùy L, sinh ngày 13/5/2014 cho anh Trần Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Giao con chung Trần Văn Đức B, sinh ngày 26/9/2016 cho chị Lê Thị Hoa V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Chị Lê Thị Hoa V và anh Trần Văn Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở.

3. Chị Lê Thị Hoa V phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị V đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0006128 ngày 01/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Chị Lê Thị Hoa V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/6/2021. Anh Trần Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- Các đương sự;
- THADS huyện Đức Thọ;
- UBND Thị trấn Đức Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Trọng